

Số: 741 /2024/QĐST-HNGĐ

Biên Hòa, ngày 20 tháng 05 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ việc dân sự thụ lý số 1072/2024/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 05 năm 2024:

- Người yêu cầu:

1. Ông Nguyễn Chí T, sinh năm 1984;

2. Bà Đặng Phương T1, sinh năm 1987;

Cùng Địa chỉ: Tổ D, khu phố C, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 05 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 05 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Nguyễn Chí T và bà Đặng Phương T1.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Chí T và bà Đặng Phương T1 thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 02 con chung cháu tên là Nguyễn Việt H, sinh ngày: 24/12/2007; Nguyễn Nhật N, sinh ngày: 21/6/2019. Ly hôn giao hai con cho ông T trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, tạm thời bà T1 không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Bà T1 không trực tiếp nuôi con được quyền đi lại thăm nom con không ai cản trở. Vì lợi ích của con khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu thay đổi người

trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: không đặt ra giải quyết.

- Nợ chung: Không đặt ra giải quyết.

- Về án phí HNGĐ: Ông Nguyễn Chí T và bà Đặng Phương T1 tự nguyện nộp án phí ly hôn hòa giải thành 300.000 đồng và được trừ tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu số 0003490 ngày 23/04/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự TP. Biên Hòa; ông T và bà T1 đã nộp xong án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Biên Hòa;
- Cơ quan đăng ký kết hôn.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Mộng Hà